

QUY CHẾ

**phối hợp giữa Ban Nội chính Thành ủy với Đảng ủy Công an thành phố
trong công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực
và cải cách tư pháp**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố;
- Căn cứ Quy định số 07-QĐ/TU, ngày 01/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Ban Nội chính Thành ủy;
- Căn cứ Quyết định số 17-QĐ/TU, ngày 01/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thành lập Đảng bộ Công an thành phố Hải Phòng;
- Căn cứ Quyết định số 191-QĐ/ĐUCA, ngày 05/9/2025 của Đảng ủy Công an thành phố ban hành Quy chế làm việc của Ban chấp hành Đảng bộ Công an thành phố Hải Phòng khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;
- Xét đề nghị của Ban Nội chính Thành ủy, Đảng ủy Công an thành phố,

Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Nội chính Thành ủy với Đảng ủy Công an thành phố trong công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp như sau:

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi phối hợp**

Ban Nội chính Thành ủy và Đảng ủy Công an thành phố (gọi tắt là hai bên) phối hợp trong thực hiện công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp; thực hiện nhiệm vụ khác do Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố giao.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Hoạt động phối hợp giữa hai bên tuân thủ sự chỉ đạo của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, chủ trương chỉ đạo của Ban Nội chính Trung ương và Đảng ủy Công an Trung ương trên cơ sở thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Hoạt động phối hợp bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi bên; tích cực, chủ động hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ nhau hoàn thành nhiệm vụ.

3. Những văn bản, tài liệu trao đổi về nội dung phối hợp giữa hai bên được thực hiện, quản lý theo đúng chế độ bảo mật thông tin, tài liệu và các quy định khác của Đảng và Nhà nước.

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỐI HỢP

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Nghiên cứu đề xuất Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố, những chủ trương, giải pháp, đề án, chương trình kiểm tra, giám sát liên quan đến lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp; cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp.

2. Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và sơ kết, tổng kết các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương và Thành ủy, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp.

3. Thẩm định hoặc tham gia ý kiến đối với các đề án có liên quan đến lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp trước khi ban hành hoặc trình Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố ban hành.

4. Thống nhất đề xuất chủ trương, định hướng xử lý các vụ án, vụ việc thuộc thẩm quyền chỉ đạo, xử lý của Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố và những vấn đề đột xuất, nổi cộm, nghiêm trọng, phức tạp trên địa bàn thành phố liên quan đến an ninh, trật tự, đối ngoại theo quy định của Đảng, Nhà nước, sự chỉ đạo của Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy và Quy chế làm việc của Thành ủy.

5. Cung cấp, trao đổi thông tin về cán bộ thuộc diện Thành ủy quản lý có dấu hiệu vi phạm hoặc có khiếu nại, tố cáo, phản ánh liên quan đến lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp; những sơ hở, bất cập trong hoạt động quản lý Nhà nước có thể làm nảy sinh tham nhũng, tiêu cực được phát hiện qua hoạt động chuyên môn của các bên.

6. Thực hiện chế độ báo cáo, thông tin về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp, về các vụ án, vụ việc theo quy định của Trung ương, Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố.

7. Nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm, tổ chức các cuộc họp, tọa đàm, tập huấn nghiệp vụ về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp.

8. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố giao.

Điều 4. Trách nhiệm phối hợp

1. Ban Nội chính Thành ủy

a) Khi thực hiện nhiệm vụ công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp quy định tại Điều 3 Quy chế này hoặc thực hiện nhiệm vụ khác do Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố giao, nếu có vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Đảng ủy Công an thành phố thì đề nghị phối hợp thực hiện.

b) Trao đổi với Đảng ủy Công an thành phố những thông tin mà Ban Nội chính Thành ủy nắm được:

- Tình hình liên quan công tác bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; các dấu hiệu tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố.

- Những biểu hiện tiêu cực, vi phạm phẩm chất đạo đức lối sống, dấu hiệu vi phạm pháp luật của cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng Công an thành phố.

- Những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến công tác đảm bảo an ninh trật tự ở cơ sở.

c) Chủ trì hoặc phối hợp với Đảng ủy Công an thành phố hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện và sơ kết, tổng kết các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương và Thành ủy, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp liên quan trách nhiệm của Đảng ủy Công an thành phố. Chủ trì hướng dẫn thực hiện các quy định của Đảng liên quan nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp cho cán bộ, chiến sỹ trong Công an thành phố.

d) Chủ trì hoặc phối hợp với Đảng ủy Công an thành phố thống nhất định hướng xử lý, theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc xử lý các vụ án, vụ việc

tham nhũng, kinh tế thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố theo dõi, chỉ đạo, Ban Nội chính Thành ủy theo dõi, đôn đốc; vụ án, vụ việc khác nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, đối ngoại, có vướng mắc theo quy định của Trung ương và Thành ủy.

đ) Tham gia ý kiến vào các chương trình, đề án, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận, quy chế, quy định, phương án, kế hoạch... của Đảng ủy Công an thành phố về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp theo đề nghị của Đảng ủy Công an thành phố.

e) Định kỳ (6 tháng, hằng năm) hoặc khi có tình hình đột xuất, phối hợp Đảng ủy Công an thành phố thống nhất xác định những vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực cần đưa vào diện Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố theo dõi, chỉ đạo; những vụ án, vụ việc phức tạp khác cần tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo hoặc theo dõi, đôn đốc các Đảng ủy trực thuộc Thành ủy tập trung chỉ đạo giải quyết.

2. Đảng ủy Công an thành phố

a) Phối hợp với Ban Nội chính Thành ủy thực hiện nhiệm vụ công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp quy định tại Điều 3 Quy chế này hoặc thực hiện nhiệm vụ khác do Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố giao theo đề nghị của Ban Nội chính Thành ủy.

b) Trao đổi với Ban Nội chính Thành ủy những thông tin sau:

- Tình hình liên quan đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội khi Ban Nội chính Thành ủy có yêu cầu cần nghiên cứu để tham mưu phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy.

- Tiến độ điều tra, xử lý, những khó khăn vướng mắc trong quá trình điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố theo dõi, chỉ đạo, Ban Nội chính Thành ủy theo dõi, đôn đốc; vụ án, vụ việc khác nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, đối ngoại, có vướng mắc theo quy định của Trung ương và Thành ủy.

- Tình hình và dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố mà Đảng ủy Công an thành phố nắm được.

- Thông tin, tài liệu khác cần thiết để Ban Nội chính Thành ủy nghiên cứu phục vụ yêu cầu chỉ đạo của Thường trực Thành ủy và Ban Nội chính Trung ương.

c) Chủ trì hoặc phối hợp với Ban Nội chính Thành ủy hướng dẫn theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện sơ kết, tổng kết các chủ trương, nghị

quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương và Thành ủy, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp tại các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan trách nhiệm của Đảng ủy Công an thành phố.

d) Chủ trì hoặc phối hợp với Ban Nội chính Thành ủy thống nhất định hướng xử lý, theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc việc xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, kinh tế thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố theo dõi, chỉ đạo, Ban Nội chính Thành ủy theo dõi, đôn đốc; vụ việc, vụ án khác nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, đối ngoại, có vướng mắc ở địa phương theo quy định của Trung ương và Thành ủy.

đ) Tham gia ý kiến vào dự thảo các chương trình, đề án, nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định, phương án, kế hoạch, báo cáo... của Thành ủy về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp theo đề nghị của Ban Nội chính Thành ủy.

e) Định kỳ (6 tháng, hằng năm) hoặc khi có tình hình đột xuất, phối hợp Ban Nội chính Thành ủy thống nhất xác định những vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực cần đưa vào diện Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố theo dõi, chỉ đạo; những vụ án, vụ việc phức tạp khác cần tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo hoặc theo dõi, đôn đốc các Đảng ủy trực thuộc Thành ủy tập trung chỉ đạo giải quyết.

3. Ngoài những nội dung phối hợp nêu trên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, khi có nội dung khác cần phối hợp, lãnh đạo hai bên trao đổi, phối hợp thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi bên. Việc trao đổi thông tin phải đảm bảo bí mật, kịp thời, chính xác.

Điều 5. Phương pháp phối hợp

1. Cử cán bộ phối hợp

Khi có yêu cầu cử cán bộ phối hợp, bên yêu cầu chủ động gửi văn bản đề nghị bên được yêu cầu cử cán bộ tham gia.

2. Trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu, tham gia ý kiến

a) Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình hoặc thực hiện nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao, hai bên trao đổi, cung cấp cho nhau những thông tin, tài liệu có liên quan đã được thẩm tra, xác minh, kết luận về những vấn đề có liên quan đến công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp; nếu có vấn đề phát sinh thì thông báo kịp thời để bên kia phối hợp thực hiện hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền chỉ đạo giải quyết.

b) Khi cần lấy ý kiến tham gia, bên có yêu cầu chủ động gửi văn bản kèm

theo tài liệu liên quan đến bên được yêu cầu. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản, bên được yêu cầu phải trả lời bằng văn bản cho bên yêu cầu; nếu quá thời gian nêu trên mà không có ý kiến trả lời thì được coi như nhất trí và cùng chịu trách nhiệm về vấn đề được lấy ý kiến. Trường hợp phức tạp, cần phải có thêm thời gian, bên được yêu cầu phải thông báo bằng văn bản cho bên yêu cầu biết trước khi hết thời hạn.

3. Tổ chức các cuộc họp

a) Đối với những vấn đề quan trọng cần trực tiếp trao đổi, thảo luận, thống nhất thì bên có yêu cầu chủ trì tổ chức họp đại diện hai bên trước khi quyết định theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; bên yêu cầu có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu cho bên được yêu cầu trước 5 ngày làm việc để phục vụ cuộc họp. Bên được yêu cầu cử người dự họp đúng thành phần; ý kiến phát biểu của người dự họp được coi là ý kiến của bên được yêu cầu.

b) Nếu hai bên còn có ý kiến khác nhau thì bên yêu cầu báo cáo đầy đủ bằng văn bản các ý kiến đó để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Trường hợp cấp bách, hai bên có thể trực tiếp trao đổi hoặc thông tin qua hình thức khác bảo đảm kịp thời trao đổi những vấn đề nảy sinh để thống nhất phối hợp hoặc báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy chỉ đạo giải quyết song phải đảm bảo các quy định về bảo vệ bí mật Nhà nước.

5. Tùy từng nội dung, việc phối hợp có thể được thực hiện trực tiếp giữa các đơn vị thuộc Ban Nội chính Thành ủy với các đơn vị thuộc Công an thành phố.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Ban Nội chính Thành ủy phân công một đồng chí Phó Trưởng ban, Đảng ủy Công an thành phố phân công một đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng ủy là Phó Giám đốc Công an thành phố trực tiếp chỉ đạo việc thực hiện Quy chế này.

2. Các đơn vị chức năng của mỗi cơ quan thực hiện nhiệm vụ phối hợp theo sự chỉ đạo của đồng chí lãnh đạo cơ quan được phân công phụ trách.

3. Định kỳ sơ kết việc thực hiện với hình thức phù hợp.

Điều 7. Chế độ giao ban và báo cáo

1. Ban Nội chính Thành ủy và Đảng ủy Công an thành phố thường xuyên trao đổi với nhau những nội dung nêu trong Điều 3 của Quy chế này bằng hình thức thích hợp.

2. Hằng năm hoặc khi cần thiết, Ban Nội chính Thành ủy và Đảng ủy Công an thành phố tổ chức giao ban luân phiên để rút kinh nghiệm, bàn biện pháp, kế hoạch thực hiện Quy chế trong thời gian tiếp theo. Bên chủ trì chuẩn bị nội dung, thời gian, địa điểm, thành phần giao ban và tổng hợp, báo cáo Thường trực Thành ủy.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Ban Nội chính Thành ủy, Đảng ủy Công an thành phố, các cấp ủy đảng liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy để xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Chính phủ (để báo cáo),
- Ban Nội chính Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Đảng Ủy Công an Trung ương,
- Các cấp ủy trực thuộc Thành ủy,
- Các ban của Thành ủy,
- Các sở, ngành thành phố,
- Các đồng chí Ủy viên Thành ủy,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Đỗ Mạnh Hiến